

Số: 01/2017/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2017

THÔNG TƯ

Quy định chi tiết Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 173/2016/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 173/2016/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, sau khi đã thỏa thuận với Tổng Thanh tra Chính phủ;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định chi tiết Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 173/2016/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về trang phục, danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật, việc bảo quản, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật cho hoạt động thanh tra ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thanh tra viên, công chức thuộc cơ quan Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch.



Chương II

TRANG PHỤC, DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT CỦA THANH TRA NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Điều 3. Trang phục

Trang phục của Thanh tra viên ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-TTCP ngày 16 tháng 3 năm 2015 của Thanh tra Chính phủ quy định về trang phục của cán bộ, thanh tra viên, công chức, viên chức thuộc các cơ quan thanh tra nhà nước. Chế độ quản lý, cấp phát trang phục thực hiện theo quy định pháp luật.

Điều 4. Danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật

1. Danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ cho hoạt động thanh tra bao gồm:

- a) Phương tiện vận chuyển chuyên dùng (xe ô tô, mô tô, xuồng, canô chuyên dùng);
- b) Thiết bị đo cường độ ánh sáng;
- c) Thiết bị đo cường độ âm thanh, thiết bị đo độ ồn;
- d) Thiết bị đo độ PH, tiêu chuẩn nước bể bơi;
- đ) Thiết bị đo nhanh nước thải;
- e) Thiết bị đo độ bụi không khí, chất lượng không khí;
- g) Thiết bị ghi âm, ghi hình, máy ảnh;
- h) Máy tính xách tay, máy in cầm tay, điện thoại di động;
- i) Máy fax, máy photocopy, máy scan;
- k) Các thiết bị văn phòng khác theo quy định của pháp luật.

2. Ngoài phương tiện, thiết bị kỹ thuật quy định ở Khoản 1 Điều này, trong trường hợp cần thiết, cơ quan Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch được trang bị bổ sung các phương tiện, thiết bị kỹ thuật khác phục vụ cho công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng.

Điều 5. Việc bảo quản, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật

Việc bảo quản, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng tài sản nhà nước.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 04 năm 2017.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 10/2010/TT-BVHTTDL ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết Điều 20 Nghị định số 71/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm triển khai và kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Thanh tra Bộ) để nghiên cứu, xem xét, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các Đoàn thể;
- Các bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL Bộ TP;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở VHTTDL, Sở VH TT, Sở DL các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo; Website Bộ VHTTDL;
- Lưu: VT, TTr. D(230).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Thiện

